

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện các dự án hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế và nhân rộng mô hình giảm nghèo thuộc Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2020

Thực hiện Quyết định số 1722/QĐ-TTg ngày 02/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020; Nghị quyết số 19/2018/NQ-HĐND ngày 13/7/2018 của HĐND tỉnh và quyết định số 17/2018/QĐ-UBND ngày 01/8/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam về việc Quy định mức hỗ trợ thực hiện dự án phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế và nhân rộng mô hình giảm nghèo thuộc Chương trình mục tiêu Quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện các dự án hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế và nhân rộng mô hình giảm nghèo thuộc Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2020 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo để phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế, nhân rộng mô hình giảm nghèo nhằm cải thiện đời sống vật chất, tinh thần, tăng thu nhập cho người dân, góp phần giảm thiểu thiệt hại do dịch tả lợn Châu Phi, đại dịch Covid-19 gây ra để đẩy nhanh tiến độ thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững, hạn chế tái nghèo thông qua triển khai các dự án hỗ trợ phát triển sản xuất và nhân rộng mô hình giảm nghèo.

- Chuyển giao những tiến bộ khoa học kỹ thuật trong chăn nuôi, kỹ năng vận dụng những kiến thức đã được tập huấn vào thực tiễn phát triển sản xuất của các hộ tham gia dự án.

2. Yêu cầu

- Các địa phương thực hiện dân chủ, công khai trong việc xây dựng và thực hiện dự án; triển khai đúng đối tượng, nội dung, định mức được phê duyệt.

- Nội dung các dự án hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế và nhân rộng mô hình giảm nghèo phải phù hợp với các quy hoạch, kế hoạch, đề án phát triển sản xuất nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới của địa phương, nhu cầu, điều kiện và khả năng của các hộ tham gia dự án.

II. NỘI DUNG

1. Đối tượng hỗ trợ

Người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo được quy định tại Quyết định số 1722/QĐ-TTg ngày 02/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Điều kiện hỗ trợ

- Đối với dự án hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế và nhân rộng mô hình giảm nghèo của các xã:

+ Phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, định hướng, nhu cầu phát triển sản xuất nông nghiệp của địa phương.

+ Phù hợp với điều kiện, đặc điểm, nhu cầu của hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo.

+ Các đối tượng tham gia dự án được hỗ trợ tùy theo nội dung của từng dự án, mức hỗ trợ được quy định tại Thông tư số 15/2017/TT-BTC ngày 15/02/2017 của Bộ Tài chính và Nghị quyết số 19/2018/NQ-HĐND ngày 13/7/2018 của HĐND tỉnh Hà Nam.

- Điều kiện hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo tham gia dự án:

+ Có điều kiện về đất đai, lao động, tư liệu sản xuất đáp ứng nội dung, yêu cầu của Dự án.

+ Có cam kết thực hiện đúng các nội dung sản xuất đã đăng ký.

3. Nguyên tắc hỗ trợ

- Hỗ trợ trực tiếp con giống, thức ăn chăn nuôi và tổ chức tập huấn, chuyển giao khoa học kỹ thuật cho các hộ tham gia Dự án, mức hỗ trợ thực hiện theo Quyết định số 17/2018/QĐ-UBND ngày 01/8/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh và Quyết định phê duyệt Dự án, mô hình.

- Đảm bảo công khai, dân chủ, minh bạch, có sự tham gia và cam kết của người dân trong việc xây dựng và thực hiện Dự án, mô hình.

4. Các dự án thành phần theo Quyết định số 1722/QĐ-TTg:

a. Đối với các dự án hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế:

- Tổng số dự án: 07 dự án

- Tổng mức hỗ trợ: Không quá 7,5 triệu đồng cho 01 hộ.

- Tên dự án: Chăn nuôi gà thịt.

- Địa điểm thực hiện: xã Lê Hồ, xã Nguyễn Úy, huyện Kim Bảng; xã Tiến Thắng, huyện Lý Nhân; xã Phù Vân, thành phố Phủ Lý; xã Liêm Túc, huyện Thanh Liêm; phường Bạch Thượng, thị xã Duy Tiên; xã Đôn Xá, huyện Bình Lục.

- Quy mô: 20 hộ/xã/dự án; 80 con gà giống/hộ.

- Mục tiêu: Khai thác tiềm năng, thế mạnh của địa phương, hỗ trợ các hộ phát triển chăn nuôi gà thịt để tăng thu nhập và nâng cao đời sống cho người dân, góp phần tích cực trong công tác giảm nghèo trên địa bàn.

- Nội dung, mức hỗ trợ:

+ Hỗ trợ vật tư, thiết yếu: Hỗ trợ 100% chi phí mua con giống; hỗ trợ 100% chi phí mua thức ăn hỗn hợp đến khi xuất chuồng (03 tháng).

+ Hỗ trợ 100% chi phí triển khai (*tập huấn kỹ thuật; tổng kết mô hình; thuê cán bộ thú y*) và kinh phí kiểm tra, giám sát.

- Vốn và nguồn vốn: Tổng kinh phí thực hiện là 993 triệu đồng (*Kinh phí nhà nước hỗ trợ: 993 triệu đồng*), trong đó:

+ Hỗ trợ vật tư trực tiếp cho hộ 907,2 triệu đồng.

+ Chi phí triển khai: 73,710 triệu đồng;

+ Chi phí kiểm tra, giám sát: 12,096 triệu đồng.

- Vốn đối ứng của các hộ dân: Các hộ tham gia dự án xây dựng chuồng trại, lao động.

- Nguồn kinh phí: Theo Quyết định số 760/QĐ-UBND ngày 14/4/2020 của UBND tỉnh Hà Nam về việc phân bổ chi tiết vốn sự nghiệp từ ngân sách Trung ương thuộc Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới và Giảm nghèo bền vững năm 2020, Quyết định số 992/QĐ-UBND ngày 26/5/2020 của UBND tỉnh Hà Nam về việc đính chính phụ lục kèm theo Quyết định số 760/QĐ-UBND ngày 14/4/2020 của UBND tỉnh Hà Nam.

- Thời gian thực hiện: 03 tháng, từ tháng 8/2020 đến tháng 12/2020.

(Có dự toán chi tiết đính kèm- Phụ lục 1)

b. Đối với các dự án nhân rộng mô hình giảm nghèo:

- Tổng số mô hình: 05 mô hình

- Mức hỗ trợ: Không quá 15 triệu đồng/hộ nghèo; 13 triệu đồng/hộ cận nghèo; 10 triệu đồng/hộ mới thoát nghèo.

- Tên mô hình: Mô hình chăn nuôi bò.

- Địa điểm thực hiện: xã Xuân Khê; xã Chân Lý; xã Trần Hưng Đạo, huyện Lý Nhân; xã Tiên Hải, thành phố Phủ Lý; xã Thanh Hải, huyện Thanh Liêm.

- Quy mô: 103 hộ/05 xã/05 mô hình. Cụ thể: Mô hình chăn nuôi bò xã Xuân Khê, huyện Lý Nhân: 21 hộ (*trong đó: số hộ nghèo là 10 hộ, số hộ cận nghèo là 06 hộ, số hộ mới thoát nghèo là 05 hộ*); Mô hình chăn nuôi bò tại xã Chân Lý, huyện Lý Nhân: 20 hộ (*trong đó: số hộ nghèo là 05 hộ, số hộ cận nghèo là 15 hộ*); Mô hình chăn nuôi bò tại xã Trần Hưng Đạo, huyện Lý Nhân: 20 hộ (*trong đó: số hộ nghèo là 06 hộ, số hộ cận nghèo là 14 hộ*); Mô hình chăn

nuôi bò tại xã Tiên Hải, thành phố Phủ Lý: 21 hộ (trong đó: số hộ nghèo 07 hộ, số hộ cận nghèo 14 hộ); Mô hình chăn nuôi bò tại xã Thanh Hải, huyện Thanh Liêm: 21 hộ (trong đó: số hộ nghèo 03 hộ, số hộ cận nghèo 16 hộ, số hộ mới thoát nghèo 02 hộ).

- Mục tiêu: Khai thác tiềm năng, thế mạnh của địa phương, hỗ trợ các hộ chăn nuôi bò để tăng thu nhập và nâng cao đời sống người dân, góp phần tích cực trong công tác xóa đói, giảm nghèo trên địa bàn.

- Nội dung, mức hỗ trợ:

+ Hỗ trợ chi phí mua con giống; hỗ trợ chi phí mua thức ăn hỗn hợp.

+ Hỗ trợ mua 01 con bò giống/hộ, hỗ trợ thức ăn chăn nuôi, tập huấn, chuyển giao kỹ thuật, hỗ trợ vắc xin tiêm phòng, kiểm tra, giám sát...)

- Vốn và nguồn vốn: Tổng kinh phí thực hiện là 2.828,5 triệu đồng trong đó:

+ Kinh phí Nhà nước hỗ trợ: 1.500 triệu đồng.

+ Vốn đối ứng của các hộ dân: 1.328,5 triệu đồng (để mua thêm con giống, thức ăn hỗn hợp).

- Nguồn kinh phí: Theo Quyết định số 760/QĐ-UBND ngày 14/4/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam về việc phân bổ chi tiết vốn sự nghiệp từ ngân sách trung ương thuộc Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới và Giảm nghèo bền vững năm 2020, Quyết định số 992/QĐ-UBND ngày 26/5/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam về việc đính chính phụ lục kèm theo Quyết định số 760/QĐ-UBND ngày 14/4/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam.

- Thời gian thực hiện: Năm 2020.

(Có dự toán chi tiết đính kèm- Phụ lục 2)

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với các dự án hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn là cơ quan chủ trì, chỉ đạo Chi cục Phát triển nông thôn tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ:

- Phê duyệt, kiểm tra, giám sát thực hiện các Dự án.

- Hướng dẫn Ủy ban nhân dân các xã lập và tổ chức thực hiện Dự án; trực tiếp tổ chức các lớp tập huấn chuyển giao tiến bộ khoa học, kỹ thuật theo dự án được phê duyệt.

- Hướng dẫn các đơn vị thụ hưởng Dự án hoàn thiện thủ tục thanh quyết toán với Kho bạc Nhà nước tỉnh và thanh toán kinh phí hỗ trợ đảm bảo theo đúng quy định.

- Tổ chức nghiệm thu, đánh giá kết quả thực hiện Dự án.

2. Đối với các dự án nhân rộng mô hình giảm nghèo

Sở Lao động - Thương binh và Xã hội là cơ quan chủ trì triển khai thực hiện các nhiệm vụ:

- Hướng dẫn các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện Dự án nhân rộng mô hình giảm nghèo.
- Đôn đốc, kiểm tra, giám sát các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện Dự án.
- Đề xuất điều chỉnh, bổ sung (*nếu có*) để thúc đẩy việc thực hiện;
- Tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện và báo cáo theo quy định.

3. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

a. Đối với các dự án hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế:

- Giao phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (*Phòng Kinh tế*) chủ trì phối hợp với Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội cấp huyện rà soát tổng hợp danh sách các hộ tham gia dự án đảm bảo đúng đối tượng, tiếp nhận hồ sơ dự án, tham mưu cho UBND huyện, thành phố lập văn bản gửi Chi cục Phát triển nông thôn xem xét, phê duyệt;

- Phối hợp chặt chẽ với Chi cục Phát triển nông thôn hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các dự án hỗ trợ phát triển sản xuất đảm bảo đúng tiến độ; tổng hợp và báo cáo kịp thời những khó khăn, vướng mắc và đề xuất giải pháp tháo gỡ khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện dự án;

- Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định và theo yêu cầu của Chi cục Phát triển nông thôn.

b. Đối với các dự án nhân rộng mô hình giảm nghèo:

- Hướng dẫn, chỉ đạo các xã, phường, thị trấn xây dựng, thực hiện Dự án nhân rộng mô hình giảm nghèo trên địa bàn.

- Thẩm định, phê duyệt Dự án nhân rộng mô hình giảm nghèo trên địa bàn theo quy định.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực hiện Dự án đảm bảo đúng tiến độ.

- Tổng hợp, đánh giá và báo cáo kết quả thực hiện Dự án nhân rộng mô hình giảm nghèo trên địa bàn về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội theo quy định.

4. Ủy ban nhân dân các xã tham gia dự án

- Triển khai thực hiện dự án hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế và nhân rộng mô hình giảm nghèo thuộc Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững đảm bảo đúng quy trình, tổ chức phát đơn cho các hộ nghèo, hộ

cận nghèo, mới thoát nghèo có nhu cầu, đủ điều kiện tham gia dự án hỗ trợ phát triển sản xuất và nhân rộng mô hình giảm nghèo để đăng ký;

- Hướng dẫn các thôn, xóm tổ chức bình xét;
- Căn cứ kết quả cuộc họp, đơn đăng ký của các hộ; tổng hợp các hộ được bình xét, đủ tiêu chuẩn tham gia dự án; xây dựng dự án hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế và nhân rộng mô hình giảm nghèo lập hồ sơ trình UBND cấp huyện;
- Tổ chức triển khai thực hiện sau khi dự án được phê duyệt và được tạm ứng giá trị của dự án đối với nguồn vốn Nhà nước hỗ trợ để thực hiện theo quy định; tổng hợp, đánh giá, báo cáo kết quả thực hiện dự án (*mô hình*) đảm bảo đúng tiến độ;
- Cung cấp con giống, thức ăn chăn nuôi đảm bảo đủ số lượng, chất lượng tốt và có xuất xứ hàng hóa rõ ràng trực tiếp đến các hộ tham gia dự án, đảm bảo đúng quy định;
- Thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện dự án hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế và nhân rộng mô hình giảm nghèo thuộc Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2020. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các đơn vị phản ánh về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định. /^{3#}

Nơi nhận:

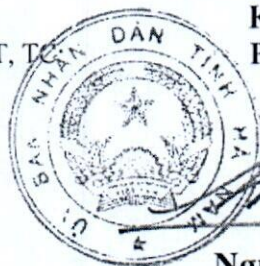
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh;
- Các Sở NN&PTNT, LĐ-TB&XH, KH&ĐT, TC
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- UBND các xã có dự án;
- Chi cục Phát triển nông thôn;
- VPUB: LĐVP, NN, TN&MT;
- Lưu: VT.

L/NN/2020/KH

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Vượng

PHỤ LỤC 1
DỰ TOÁN KINH PHÍ DỰ ÁN NUÔI GÀ THỊT CHO HỘ NGHÈO, CẬN NGHÈO, MỚI THOÁT NGHÈO (01 Dự án)
TỈNH HÀ NAM NĂM 2020
 (Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam)

STT	Nội dung	Diễn giải				Nguồn vốn			Ghi chú
		ĐVT	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)	Định mức hỗ trợ (%)	Nhà nước (đồng)	Dân đóng góp (đồng)	
I	Chi phí vật tư				129.600.000		129.600.000	0	
1	Con giống (20 hộ x 80 con/hộ)	Con	1.600	23.000	36.800.000	100	36.800.000	0	
2	Thức ăn hỗn hợp (1.600 con x 5,0 kg/con)	Kg	8.000	11.600	92.800.000	100	92.800.000	0	
II	Chi phí triển khai				10.530.000	100	10.530.000	0	
I	Tập huấn kỹ thuật				6.310.000	100	6.310.000	0	
	Thủ lao giảng viên	Buổi	4	300.000	1.200.000	100	1.200.000	0	
	Tài liệu	Bộ	20	25.500	510.000	100	510.000	0	
	Văn phòng phẩm	Bộ	20	15.000	300.000	100	300.000	0	
	Nước uống (20 người x 02 ngày)	Người	40	30.000	1.200.000	100	1.200.000	0	
	Tiền ăn cho học viên (20 người x 02 ngày)	Người	40	60.000	2.400.000	100	2.400.000	0	
	Cát chử, hoa tươi	Ngày	1	500.000	500.000	100	500.000	0	
	Phục vụ, loa đài, quét dọn ... (01 người x 100.000đ/ngày x 02 ngày)	Ngày	2	100.000	200.000	100	200.000	0	

2 134.100k
 2 134.100k

Σ 134.100k

PHỤ LỤC 2
TỔNG HỢP KINH PHÍ MÔ HÌNH NUÔI BÒ
CHO HỘ NGHÈO, CẬN NGHÈO, MỚI THOÁT NGHÈO NĂM 2020
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam

STT	Nội dung	Diễn giải				Nguồn vốn			Ghi chú
		ĐVT	Số lượng	Đơn giá (1.000đ)	Thành tiền (1.000đ)	Định mức hỗ trợ (%)	Nhà nước (1.000đ)	Đối ứng của các hộ dân (1.000đ)	
I. MÔ HÌNH CHĂN NUÔI BÒ TẠI XÃ THANH HẢI, HUYỆN THANH LIÊM									
1	Chi phí vật tư								
	Con giống (21 hộ x 01 con/hộ)	Con	21	12.000	252.000		248.000	4.000	
	Thức ăn hỗn hợp	Kg			368.000		22.000	346.000	
2	Chi phí triển khai								
	Tập huấn kỹ thuật				8.000		8.000	0	
	Tổng kết mô hình				7.000		7.000	0	
	Thuê cán bộ thú y				5.000		5.000	0	
	Chi phí kiểm tra, giám sát				10.000		10.000	0	
	Tổng cộng:				650.000		300.000	350.000	

II. MÔ HÌNH CHĂN NUÔI BÒ TẠI XÃ TIÊN HẢI, THÀNH PHỐ PHỦ LÝ

1	Chi phí vật tư									
	Con giống (21 hộ x 01 con/hộ)	Con	21	12.000	252.000				252.000	0
	Thức ăn hỗn hợp	Kg			70.000				35.000	35.000
2	Chi phí triển khai									
	Tập huấn kỹ thuật									
	Tổng kết mô hình				5.000				5.000	0
	Thuê cán bộ thú y									
	Chi phí kiểm tra, giám sát				8.000				8.000	0
	Tổng cộng:				335.000				300.000	35.000

III. MÔ HÌNH CHĂN NUÔI BÒ TẠI XÃ XUÂN KHÉ, HUYỆN LÝ NHÁN

1	Chi phí vật tư									
	Con giống (21 hộ x 01 con/hộ)	Con	21	12.000	252.000				242.000	10.000
	Thức ăn hỗn hợp	Kg			346.500				28.000	318.500
2	Chi phí triển khai									
	Tập huấn kỹ thuật				9.500				9.000	0
	Tổng kết mô hình				6.500				6.500	0

	Thuê cán bộ thú y							4.500		4.500		0
	Chi phí kiểm tra, giám sát							9.500		10.00		0
	Tổng cộng:							628.500		300.000		328.500

IV. MÔ HÌNH CHĂN NUÔI BÒ TẠI XÃ CHÂN LÝ, HUYỆN LÝ NHÃN

1	Chi phí vật tư											
	Con giống (20 hộ x 01 con/hộ)	Con	20	12.000				240.000		240.000		0
	Thức ăn hỗn hợp	Kg						330.000		30.000		300.000
2	Chi phí triển khai											
	Tập huấn kỹ thuật							9.500		9.500		0
	Tổng kết mô hình											0
	Thuê cán bộ thú y							4.500		4.000		0
	Chi phí kiểm tra, giám sát							16.500		16.500		0
	Tổng cộng:							600.000		300.000		300.000

V. MÔ HÌNH CHĂN NUÔI BÒ TẠI XÃ TRẦN HƯNG ĐẠO, HUYỆN LÝ NHÃN

1	Chi phí vật tư											
	Con giống (20 hộ x 01 con/hộ)	Con	20	12.000				240.000		240.000		0
	Thức ăn hỗn hợp	Kg						347.000		32.000		315.000

2	Chi phí triển khai												
	Tập huấn kỹ thuật					9.500				9.500			0
	Tổng kết mô hình												0
	Thuê cán bộ thú y					2.000				2.000			0
	Chi phí kiểm tra, giám sát					16.500				16.500			0
	Tổng cộng:					615.000				300.000			315.000
	Tổng Dự toán kinh phí 05 mô hình					2.828.500				1.500.000			1.328.500